



# Mukilteo School District

## Nhân sự - Đợt 5000

### Quấy rối Tình dục/Chính sách Nhân viên - 5025

#### A. Thông báo Chính sách

Học khu Mukilteo cam kết một môi trường học tập tích cực và hữu ích không có quấy rối tình dục. Học khu nghiêm cấm các nhân viên, dù là chính thức hay nhân viên thay thế, nhà thầu, phụ huynh, tình nguyện viên, nhà cung cấp, các học sinh khác và thành viên Ban Giám đốc quấy rối tình dục. Học khu sẽ không dung thứ cho các hành động quấy rối tình dục nào giữa các thành viên cùng hoặc khác giới tính vì nó phá hủy sự liên chính của môi trường giáo dục.

Ngoài ra, Học khu nghiêm cấm việc trả thù nhân viên theo cách công khai hay bí mật vì nhân viên đó đã báo cáo việc quấy rối tình dục, cũng như việc chống lại các nhân viên vì người này đã hoặc sẽ bị yêu cầu làm chứng, hỗ trợ hoặc tham gia vào việc điều tra theo báo cáo. Việc trả thù bao gồm nhưng không giới hạn trong các hình thức đe dọa, trả đũa hoặc gây áp lực nguy hại. Việc trả thù là vi phạm luật pháp của liên bang, tiểu bang và các quy định về việc nghiêm cấm hành vi quấy rối tình dục.

#### B. Các định nghĩa

*Quấy rối tình dục* được định nghĩa là:

1. những gợi ý tình dục không được mong muốn hoặc
2. các đề nghị quan hệ tình dục hoặc
3. các hành vi hay giao tiếp về các vấn đề tình dục bằng lời nói hoặc cơ thể khi:
  - i. việc đồng ý đối với hành vi hoặc giao tiếp đó sẽ hình thành một điều khoản hoặc điều kiện làm việc một cách rõ ràng hay ngầm định;
  - ii. việc đồng ý với hoặc từ chối hành vi hoặc giao tiếp đó của một cá nhân sẽ được sử dụng như một yếu tố trong các quyết định gây ảnh hưởng đến công việc của cá nhân đó; hoặc
  - iii. hành vi hoặc giao tiếp đó có mục đích hoặc gây tác động quấy rối liên tục đối với công việc của một cá nhân, hoặc tạo ra một môi trường làm việc bị đe dọa, thù địch hoặc khó chịu.

Một "*môi trường làm việc bị đe dọa, thù địch hoặc khó chịu*" được định nghĩa là một môi trường mà trong đó:

- i. những trò đùa ám chỉ về giới tính gây khó chịu, những lời ám chỉ, những hình ảnh/áp phích tục tĩu khiêu dâm hoặc bất cứ hành vi nào ngụ ý về tình dục khiến cho nhân viên cảm thấy không thoải mái, hoặc
- ii. các hành vi quấy rối bằng lời nói hoặc hành động tại trường học gây ảnh hưởng tới việc thực hiện công việc của nhân viên và trực tiếp đề cập tới một cá nhân dựa trên giới tính của cá nhân đó.

Các thí dụ về quấy rối tình dục bao gồm nhưng không giới hạn trong các trường hợp:

- những gợi ý tình dục không được mong muốn.
- những cử chỉ giới tính gây khó chịu, lạm ngôn, những trò đùa ám chỉ về tình dục, những lời ngụ ý, khiêu dâm hoặc sử dụng những lời lẽ khinh miệt đối với nam giới hoặc nữ giới
- đưa ra những vật dụng, hình ảnh, hình vẽ, áp phích mang tính gợi ý tình dục không được mong muốn.
- những lá thư, ghi chép hoặc lời mời mang tính gợi ý tình dục không được mong muốn.
- hành động cơ thể gây khó chịu chẳng hạn như cản trở hoặc chặn đường đi, động chạm gây khó chịu, tấn công, cố tình cưỡng đoạt hoặc cưỡng dâm.
- việc gây rối, phô bày hoặc các hành vi đe dọa trực tiếp hướng tới một cá nhân vì giới tính của cá nhân đó.
- những yêu cầu quan hệ tình dục để đổi lấy một phúc lợi hay lợi thế làm việc hoặc để tránh những hành động bất lợi trong công việc.

### C. Thủ tục Khiếu nại

Học khu sẽ tiếp nhận tất cả các khiếu nại về quấy rối tình dục một cách nghiêm túc và sẽ hành động để điều tra tất cả các khiếu nại. Bất cứ nhân viên nào cho rằng mình là đối tượng của việc quấy rối trong môi trường làm việc đều được khuyến khích tới người giám sát của mình để khiếu nại và được giúp giải quyết ngay vấn đề đó. Ở mức độ can thiệp đầu tiên tại trường học, hầu hết các khiếu nại về quấy rối tình dục có thể được giải quyết một cách thỏa đáng.

Nếu một nhân viên cho rằng khiếu nại về quấy rối của mình chưa được giải quyết thỏa đáng ở cấp độ trường học thì nhân viên đó có thể nhờ cậy Giám Đốc Nhân Sự để gửi khiếu nại chính thức.

### D. Các Hình thức Kỷ luật

Học khu sẽ áp dụng các hình thức kỷ luật khi cần thiết và phù hợp để chấm dứt sự quấy rối tình dục và ngăn chặn việc tái diễn, bao gồm việc đình chỉ và/hoặc đuổi học/sa thải đối với mọi học sinh hay nhân viên. Các hình thức kỷ luật này sẽ nhất quán với các giao ước tập thể liên quan, sổ tay học sinh, chính sách Học khu và pháp luật của tiểu bang và liên bang.

Các luận điệu của hành động tội phạm sẽ được báo cáo lên cơ quan thực thi pháp luật và/hoặc Ban Bảo vệ Trẻ em một cách hợp lý.

#### E. Kết tội Nhầm lẫn

Việc buộc tội sai lầm và không cẩn trọng đề cập đến những trường hợp mà người khiếu nại sử dụng cách khiếu nại quấy rối tình dục để nhằm kết thúc một vụ việc hơn là để ngừng việc quấy rối tình dục. Nó không đề cập đến việc kết tội được thực hiện một cách trung thực nhưng không thể chứng minh được. Dựa vào tính chất nghiêm trọng của những hậu quả đối với người bị kết tội, nếu bất cứ lời khiếu nại nào được phát hiện là bịa đặt thì người khiếu nại sẽ bị kỷ luật.

#### F. Phổ biến và Thảo luận Chính sách

Bản sao của chính sách này sẽ:

1. được phân phát hàng năm cho các nhân viên chính thức và nhân viên thời vụ, những người cung cấp dịch vụ và các tình nguyện viên của học khu.
2. được đăng tải trong mỗi ngôi trường, các cơ sở vật chất, và
3. được đưa vào các ấn bản của Học khu, nơi quy định các quy tắc, điều lệ, các chuẩn mực xử sự cho Học khu.

Các nhân viên theo Đề mục IX (Giám đốc Nhân Sự) sẽ đảm bảo rằng mỗi trường và/hoặc các phòng ban khác phát triển một quy trình cho việc thảo luận chính sách quấy rối tình dục với nhân viên của Học khu.

#### G. Đánh giá Nội bộ

Nhân viên theo Đề mục IX sẽ thực hiện bản đánh giá hàng năm về việc sử dụng và thực thi chính sách này nhằm kiểm tra tính hiệu quả của nó. Bản đánh giá này sẽ được chuyển do Giám thị và/hoặc người được chỉ định của Giám thị. Nhân viên theo Đề mục IX sẽ đề xuất các thay đổi về chính sách và/hoặc các thủ tục của Học khu cho Giám thị.

Từ đó, Ban Giám đốc sẽ cho phép Giám thị triển khai và thực thi các thủ tục đối với chính sách này.

Ngày Thông Qua: 28 tháng Chín, 1998